

Số liệu côn trùng gây hại và thiên địch thu ở trạm Viện Lúa ĐBSCL (Từ ngày 18/7/2022 đến ngày 25/7/2022)

Thời gian	18-Jul	19-Jul	20-Jul	21-Jul	22-Jul	23-Jul	24-Jul	25-Jul	Tổng cộng
Rầy nâu	132	69	105	53	72	63	43	44	581
Rầy lưng trắng	26	16	6	2	14	3	6	2	75
Rầy xanh đuôi đen	6	36	10	10	25	9	12	6	114
Rầy zigzag	191	485	78	125	203	49	104	46	1281
Bướm sâu cuốn lá	26	105	43	22	14	21	5	21	257
Bướm sâu đục thân	67	53	37	78	109	82	113	52	591
Sâu năn	0	11	4	0	3	2	0	9	29
Bướm sâu keo mùa thu	1	1	0	0	1	1	0	1	5
Bọ xít	7	7	6	20	9	36	8	0	93
Bướm Creatonotos gangis	0	0	0	0	2	0	0	0	2
Bọ hung	0	0	0	1	0	2	1	0	4
Bướm đêm Parapoynx stagnalis	13	24	7	16	4	6	2	10	82
Dế	1	3	0	0	2	2	1	2	11
Bọ hà	0	1	0	0	0	0	0	0	1
Bọ dừa	0	0	1	0	0	0	0	1	2
Rầy Aster leaf hopper	3	3	0	2	4	1	3	1	17
Kiến vương	1	0	0	1	0	0	0	1	3
Kiến cánh	1	4	1	0	2	1	0	0	9
Bướm đêm Theretra latreillii	0	0	0	0	0	0	1	0	1
Bướm đêm Polyphagozerra coffeae	0	0	0	1	0	0	0	0	1
Bướm đêm Xylophanes tersa	0	0	0	0	0	0	1	0	1
Bướm sâu tơ	0	3	3	0	0	0	0	0	6
Bướm đêm Utetheisa pulchella	0	0	0	1	0	0	0	0	1
Bọ cánh cứng Agelastica alni	0	0	1	0	1	0	1	0	3
Bướm đêm Spoladea recurvalis	0	0	1	0	0	0	1	1	3
Ruồi hạc	17	23	9	2	3	5	5	7	71
Bướm đêm Trigonodes hyppasia	0	0	0	0	0	3	0	0	3
Bướm đêm Asota plaginota	0	4	0	0	0	0	0	0	4
Bướm đêm Maliattha signifera	1	0	0	0	0	0	0	0	1
Bướm sâu keo mùa thu 2	0	3	0	4	0	0	0	2	9
Bướm đêm Herpetogramma licarsisalis	0	0	1	0	0	0	0	0	1

Bướm đêm <i>Cretonotos transiens</i>	0	0	0	1	0	0	1	0	2
Bọ xít nâu	0	1	0	0	0	0	0	0	1